

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 333/2021/HS-PT
Ngày: 28/10/2021.

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Tuấn Anh.

Các Thẩm phán:

1. Ông Phan Thanh Nguyễn.
2. Ông Vũ Hoài Nam.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Mộng Nhung - Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Lê Trung Tuấn - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 10 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 215/2021/HSPT ngày 18/5/2021 đối với bị cáo Lê Huỳnh Đức, do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 56/2021/HS-ST ngày 09/4/2021 của Tòa án nhân dân quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị cáo có kháng cáo:

Lê Huỳnh Đ; giới tính: Nam; sinh năm: 1995; tại: Thành phố Hồ Chí Minh; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Phật; trình độ học vấn 12/12. nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: 44/6A Đ, Phường 15, quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh; chỗ ở: 44/6A Đ, Phường 15, quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Tài xế; con ông Lê Hoàng A và bà Huỳnh Thị Kim G; tiền án, tiền sự: Không;

Bị bắt, tạm giam từ ngày 11/12/2020 (Có mặt).

Những người tham gia tố tụng khác: Không triệu tập

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 01h00' ngày 27/8/2020, Lê Huỳnh Đ mang theo ma túy rồi điều khiển xe ô tô biển số 51A - 262.36 đến nhà của chị Đỗ Thị Hoài T chơi và ăn tối. Đến khoảng 03h00' cùng ngày, Lê Huỳnh Đ rủ Đỗ Thị Hoài T vào quán karaoke Long Châu trên đường Bình Long, quận Bình Tân để chơi nhạc cho Lê Huỳnh Đ nghe, Đỗ Thị Hoài T đồng ý nên Lê Huỳnh Đ chở Đỗ Thị Hoài T đi.

Trên đường đi, do nghi vấn xe ô tô do Lê Huỳnh Đ điều khiển có biểu hiện nghi vấn nên Tổ tuần tra 363 thuộc Công an quận Tân Phú đuổi theo yêu cầu dừng xe kiểm tra tại trước số 343 Bình Long, phường Bình Hưng Hòa A, quận Bình Tân. Qua kiểm tra, phát hiện tại vị trí sàn xe nơi Lê Huỳnh Đ ngồi cầm lái có 01 túi xách màu đen hiệu "LV", bên trong có một hộp nhựa màu vàng chứa 05 viên ma túy thuốc lắc màu hồng và 08 viên ma túy thuốc lắc màu tím, tổng cộng 13 (mười ba) viên ma túy. Nên Tổ tuần tra tiến hành thu giữ vật chứng và đưa Lê Huỳnh Đ cùng Đỗ Thị Hoài T về trụ sở làm việc.

Tại Cơ quan điều tra, Lê Huỳnh Đ khai khoảng một tháng trước, Lê Huỳnh Đ cùng bạn tên Tý Bom, Tài, Duyên (không rõ lai lịch) và một số người bạn khác Lê Huỳnh Đ không biết tên đi hát tại quán Karaoke Long Châu thì Lê Huỳnh Đ có nhờ Thiện (chưa rõ lai lịch) hỏi mua dùm 08 viên ma túy thuốc lắc. Một lúc sau, Thiện điện thoại lại cho Lê Huỳnh Đ nói người bán ma túy đến rồi và kêu Lê Huỳnh Đ xuống lấy ma túy. Sau đó, Lê Huỳnh Đ đưa cho Tài 2.800.000 đồng và kêu Tài xuống lấy ma túy đem lên cho Lê Huỳnh Đ. Trong lúc Lê Huỳnh Đ và Duyên (bạn gái cũ của Lê Huỳnh Đ) đang cãi nhau thì Tý Bom mang năm (05) viên ma túy màu hồng để đổi lấy năm (05) viên ma túy màu tím trong số tám (08) viên ma túy Lê Huỳnh Đ vừa mua. Do Lê Huỳnh Đ đang bức tức Duyên nên Lê Huỳnh Đ chưa đưa lại cho Tý Bom năm (05) viên ma túy màu tím mà gom toàn bộ tám (08) viên ma túy màu tím mới mua và năm (05) viên ma túy màu hồng của Tý Bom bỏ vào hộp nhựa màu vàng rồi đi về. Sau đó, Lê Huỳnh Đ cất giấu ma túy vào túi xách màu đen hiệu "LV". Đến ngày 27/8/2020, Lê Huỳnh Đ mang số ma túy nêu trên và rủ Đỗ Thị Hoài T đi cùng đến quán karaoke Long Châu chơi nhạc cho Đỗ Thị Hoài T nghe, mục đích để Lê Huỳnh Đ sử dụng số ma túy.

Chị Đỗ Thị Hoài T khai không biết việc Lê Huỳnh Đ đi đến quán karaoke Long Châu để sử dụng ma túy; trước khi bị kiểm tra, Đỗ Thị Hoài T không biết Lê Huỳnh Đ để ma túy trong túi xách màu đen hiệu "LV", cũng như không biết nguồn gốc số ma túy này do đâu Lê Huỳnh Đ có.

Theo kết luận giám định số 1505/KLGD-H ngày 04/9/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh, kết luận:

- 08 (tám) viên nén màu tím ký hiệu mẫu m1 cần giám định là ma túy ở thể rắn, có tổng khối lượng 2,7609 gram loại MDMA;

- 05 (năm) viên nén màu hồng ký hiệu mẫu m2 cần giám định đều là ma túy ở thể rắn, có tổng khối lượng 1,7368 gram loại MDMA;

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 56/2021/HS-ST ngày 09/4/2021 của Tòa án nhân dân quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh, đã quyết định: Tuyên bố bị cáo Lê Huỳnh Đ phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

- Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã sửa đổi, bổ sung năm 2017); Xử phạt: Bị cáo Lê Huỳnh Đ 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 11/12/2020.

- Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Ngày 11/4/2021, bị cáo Lê Huỳnh Đ kháng cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh xin giảm nhẹ hình phạt với lý do mức án quá cao so với hành vi phạm tội của bị cáo.

Tại phiên tòa phúc thẩm: Bị cáo Lê Huỳnh Đ giữ nguyên yêu cầu kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt vì phạm tội lần đầu.

Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố sau khi tóm tắt nội dung vụ án, phân tích về tính chất, mức độ phạm tội và nhân thân bị cáo, cũng như các tình tiết định khung và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; đã kết luận, đủ căn cứ xác định bản án hình sự sơ thẩm xét xử bị cáo Lê Huỳnh Đ phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có cơ sở pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo kháng cáo trong thời hạn luật định và hợp lệ nên được chấp nhận giải quyết theo trình tự phúc thẩm.

Về nội dung kháng cáo: Bị cáo Lê Huỳnh Đ kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt nhưng tại phiên tòa không có thêm tình tiết giảm nhẹ gì mới, mức án cấp sơ thẩm xử phạt đối với bị cáo là không nặng, đã thể hiện sự khoan hồng so với tính chất, mức độ phạm tội và nhân thân bị cáo. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự, tuyên xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lê Huỳnh Đ và giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Lê Huỳnh Đ không tranh luận, chỉ đề nghị Tòa án xem xét giảm nhẹ hình phạt để sớm chấp hành xong bản án và làm lại cuộc đời.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Tại phiên tòa, bị cáo Lê Huỳnh Đ đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, phù hợp với nội dung bản án sơ thẩm và bản cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố; phù hợp với các tài liệu, chứng cứ: biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản niêm phong vật chứng, biên bản tạm giữ đồ vật - tài liệu và lời khai người làm chứng, bản kết luận giám định, cùng các tài liệu, biên bản về hoạt động tố tụng khác của Cơ quan điều tra đã thu thập có tại hồ sơ vụ án.

Xét, đã đủ cơ sở để kết luận: Do nghiện ma túy nên bị cáo Lê Huỳnh Đ đã có hành vi cất giữ trái phép 13 viên ma túy tổng hợp với mục đích để sử dụng cho bản thân thì bị cơ quan Công an phát hiện bắt quả tang, thu giữ cùng vật chứng vào khoảng 01h00' ngày 27/8/2020.

Vật chứng thu giữ của bị cáo Lê Huỳnh Đ: Theo bản kết luận giám định số 1505/KLGD-H ngày 04/9/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh, kết luận: Toàn bộ là ma túy ở thể rắn, có tổng khối lượng 4,4977

gam, loại MDMA.

Với khối lượng ma túy thuộc trường hợp “MDMA có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 5 gam” và hành vi nêu trên của bị cáo Lê Huỳnh Đ, Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Lê Huỳnh Đ, về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có cơ sở pháp luật, đúng người đúng tội, không oan sai.

Về hình thức: Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 11/4/2021, bị cáo Lê Huỳnh Đ có đơn kháng cáo là làm trong thời hạn và hợp lệ nên được chấp nhận về hình thức để xét xử theo trình tự phúc thẩm.

Về nội dung kháng cáo: Khi quyết định hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm đã nhận định về tình tiết: Bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); để giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo một phần hình phạt là phù hợp với quy định của pháp luật.

Trong vụ án, bị cáo Lê Huỳnh Đ là người nghiện ma túy, đã tàng trữ trái phép 4,4977 gam, loại MDMA - khối lượng ma túy ở mức gần cao nhất của khung hình phạt bị áp dụng; cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo Lê Huỳnh Đ mức án 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù là có phần nhẹ, chưa tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo. Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo Lê Huỳnh Đ không bị Viện kiểm sát kháng nghị tăng hình phạt nên cấp phúc thẩm không xem xét để làm xấu đi tình trạng của bị cáo. Tuy nhiên, cấp sơ thẩm cần lưu ý rút kinh nghiệm trong việc áp dụng pháp luật.

Xét, bị cáo Lê Huỳnh Đ kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt nhưng tại phiên tòa phúc thẩm không có thêm được tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự gì mới để được xem xét. Do đó, không có cơ sở để chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm.

Lập luận nêu trên của Hội đồng xét xử cũng là căn cứ để chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa phúc thẩm.

+ Về án phí: Do kháng cáo không được chấp nhận nên căn cứ vào Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, buộc bị cáo Lê Huỳnh Đ phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định tại Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Các vấn đề khác của bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015;

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lê Huỳnh Đ và giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 56/2021/HSST ngày 09/4/2021 của Tòa án nhân dân quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Xử phạt: Bị cáo Lê Huỳnh Đ 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù, về tội: “tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày 11/12/2020.

- Về án phí: Căn cứ vào Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Lê Huỳnh Đ phải nộp án phí hình sự phúc thẩm là 200.000 (hai trăm nghìn) đồng.

Các quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tối cao; (1)
- TAND cấp cao tại TP.HCM; (1)
- VKSND TP.HCM; (3)
- VKSND quận Tân Phú; (1)
- P.PC53-CA TP.HCM; (1)
- Bị cáo; (1)
- Trại giam; (1)
- Thi hành án quận Tân Phú; (2)
- TAND quận Tân Phú; (1)
- Công an quận Tân Phú; (1)
- UBND nơi BC cư trú; (2)
- Sở Tư pháp; (1)
- Lưu, Tòa Hình sự, hồ sơ (23) (7)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Tuấn Anh